TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2024/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 19 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các điều 211, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 255/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trần Chí T, sinh năm 1977. Nơi cư trú: ấp B, xã C, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Chị Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp B, xã C, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về ly hôn, việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Chí T và chị Nguyễn Thị Hồng P thuận tình ly hôn. Các bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng.

- Về con chung: Đã thành niên, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Anh Trần Chí T và chị Nguyễn Thị Hồng P trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Trần Chí T và chị Nguyễn Thị Hồng P trình bày không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Chí T và chị Nguyễn Thị Hồng P phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0002073 ngày 06/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam là đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Chí Nhân